

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thanh Thủy.**

Các Hội thẩm nhân dân: **ông Phạm Hồng Quang và ông Nguyễn Công Chi.**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Khuất Duy Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2018 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018/QĐXXST-DS ngày 23.10.2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV. Địa chỉ: Tầng 02 Tòa nhà Ree, Số 09 đường Đoàn Văn B, phường 12, quận 04, tp Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Đức T - sinh năm 1994 hoặc ông Trương Ngọc Á - sinh năm 1981 (Theo văn bản ủy quyền số 1217/UQTA- VH.18 ngày 31.5.2018) (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức X - sinh năm 1978; Trú tại: Tổ 236 HM, phường HM, quận L, Tp Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty CP Bảo hiểm VĐ (VASS); Địa chỉ: Số 80 VVT, phường 6, quận 3, TP Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV, ông Lưu Đức T trình bày:

Ngày 13.6.2016, ông Nguyễn Đức X có ký hợp đồng tín dụng số 20160704-500000-4002 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền **29.540.000 đồng** (*Hai mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng*) với lãi suất 3.75%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông X có trách nhiệm thanh toán số tiền là **54.297.000** (gồm cả gốc và lãi), chia thành 36 kỳ, 35 kỳ đầu mỗi kỳ trả 1.509.000 đồng và kỳ cuối trả 1.482.000 đồng, vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05.8.2016.

Thực hiện hợp đồng, ông X đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Công ty 09 lần với số tiền **15.091.000 đồng**. Kể từ ngày 19.01.2018, ông X đã không thanh toán thêm bất kì khoản nào, dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Vì vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đức X phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ là: **36.031.922 đồng** (*ba mươi sáu triệu, không trăm ba mươi một ngàn, chín trăm hai mươi hai đồng*). Trong đó: **nợ gốc: 23.827.901 đồng** (*hai mươi ba triệu, tám trăm*

hai mươi bảy ngàn, chín trăm lẻ một đồng) và **lãi: 12.204.021 đồng** (mười hai triệu, hai trăm lẻ bốn ngàn, không trăm hai mươi một đồng) lãi tính đến ngày 05.11.2018.

* Bị đơn là ông Nguyễn Đức X và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty CP Bảo hiểm VĐ không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và ông Nguyễn Đức X thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 23.10.2018 và cũng như phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV NH Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Nguyễn Đức X thì thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, ông X không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Căn cứ Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự và các tài liệu, chứng cứ do Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng cung cấp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 13.6.2016, ông Nguyễn Đức X có ký hợp đồng tín dụng số 20160704-500000-4002 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền **29.540.000 đồng** (Hai mươi chín triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng) với lãi suất 3.75%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông X có trách nhiệm thanh toán số tiền là **54.297.000** (gồm cả gốc và lãi), chia thành 36 kỳ, 35 kỳ đầu mỗi kỳ trả 1.509.000 đồng và kỳ cuối trả 1.482.000 đồng, vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05.8.2016.

Thực hiện hợp đồng, ông X đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Công ty 09 lần với số tiền **15.091.000 đồng**. Kể từ ngày 19.01.2018, ông X đã không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào, dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Vì vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đức X phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ là: **36.031.922 đồng** (*ba mươi sáu triệu, không trăm ba mươi một ngàn, chín trăm hai mươi hai đồng*). Trong đó: **nợ gốc: 23.827.901 đồng** (*hai mươi ba triệu, tám trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm lẻ một đồng*) và **lãi: 12.204.021 đồng** (*mười hai triệu, hai trăm lẻ bốn ngàn, không trăm hai mươi một đồng*) lãi tính đến ngày 05.11.2018.

Do ông X đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2005 nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, xử buộc ông X phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ **36.031.922 đồng** là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Đối với yêu cầu tính lãi của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng theo mức lãi suất 3,75%/tháng (*Lãi này là lãi trong hạn theo hợp đồng tính đến hết ngày 05.11.2018*) là 12.204.021 đồng và không tiếp tục yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa ông X và Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng là hoàn toàn tự nguyện. Lãi suất 3,75%/tháng dựa trên sự thỏa thuận giữa hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì: ông X phải chịu án phí DSST là 1.801.596 đồng (*một triệu tám trăm lẻ một ngàn năm trăm chín mươi sáu đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Nguyễn Đức X.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Nguyễn Đức X phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền **36.031.922 đồng** (*ba mươi sáu triệu, không trăm ba mươi một ngàn, chín trăm hai mươi hai đồng*). Trong đó: **nợ gốc: 23.827.901 đồng** (*hai mươi ba triệu, tám trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm lẻ một đồng*) và **lãi: 12.204.021 đồng** (*mười hai triệu, hai trăm lẻ bốn ngàn, không trăm hai mươi một đồng*) lãi tính đến ngày 05.11.2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: ông Nguyễn Đức X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.801.596 đồng (*một triệu tám trăm lẻ một ngàn năm trăm chín mươi sáu đồng*).

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 980.150 đồng (*chín trăm tám mươi ngàn, một trăm năm mươi đồng*) theo biên lai thu tiền số 0003077 ngày 19.7.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKSND Quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy